

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 05/03/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: **Nguyễn Thị Vân Anh**

Bà: **Nguyễn Thị Tú Hương**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 5 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HSST, ngày 08/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXX-HSST ngày 22 tháng 2 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/4/1983 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú/Chỗ ở: Xóm TT, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Trần Văn S - Sinh năm: 1962; con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1962; vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1991; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/7/2020, đến nay chưa được xóa án tích

Nhân thân: Ngày 26/01/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt, đến nay đã được xóa án tích.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Phạm Thị H**, sinh năm: 1977. Trú tại: Xóm TT, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1970. Trú tại: Xóm TV, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1964. Trú tại: Xóm TT, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- *Người chứng kiến* : Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1985. Trú tại: Xóm TV, xã ND, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/01/2021, Trần Văn T, Phạm Thị H, đều trú tại: xóm Trường Thọ, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An và Phạm Thị H, trú tại: xóm Tân Văn, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cùng ăn cơm trưa với nhau tại nhà Hoàng Thị H, trú tại: xóm Trường Thọ, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Sau khi ăn cơm xong, cả bốn người gồm Trần Văn T, Phạm Thị H, Phạm Thị H và Hoàng Thị H cùng rủ nhau đánh bạc, Phạm Thị H lấy 01(một) bộ bài tú lơ khơ được đặt sẵn trên giường, cả bốn người ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã trải sẵn tại gian lều cạnh gian phòng khách của nhà Hoàng Thị H để đánh bạc bằng hình thức đánh "PHỎM", Ù mỗi ván 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày khi các đối tượng đang sát phạt lẫn nhau thì bị tổ công tác Công an xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An ập vào bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); thu 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) để ở trong túi áo khoác của Trần Văn T; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - trắng - vàng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân có mặt lưng màu đỏ, trắng mà các đối tượng sử dụng làm công cụ để đánh bạc.

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó: Trần Văn T sử dụng số tiền 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) để đánh bạc; Phạm Thị H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) để đánh bạc; Phạm Thị H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) để đánh bạc; Hoàng Thị H sử dụng số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) để đánh bạc.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền: 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) là số tiền các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã đưa vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Tân Kỳ chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, mặt lưng hoa văn màu đỏ nền trắng, các lá bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng - trắng,

chiếu đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ để bảo quản và xử lý theo quy định pháp luật.

- Số tiền 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Trần Văn T. Quá trình điều tra, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại khoản tiền này cho Trần Văn T.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTK ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bị cáo Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn T mức án từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Về Nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc Trần Văn T, phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ thu nhập theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự sung quỹ nhà nước số tiền 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ và 01 (Một) chiếc chiếu nhựa.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trần Văn T không tranh luận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo có lời nói sau cùng, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm pháp quả tang, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/01/2021, tại nhà Hoàng Thị H, ở xóm Trường Thọ, xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Công an xã Nghĩa Dũng bắt quả tang Trần Văn T, Phạm Thị H, Phạm Thị H và Hoàng Thị H đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Phỏm”. Quá trình điều tra chứng minh được số tiền các đối tượng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), Trần Văn T là đối tượng đã có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị ... kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội trên của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc”.

Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng: Trần Văn T phạm tội thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi của Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được đánh bạc trái phép sẽ bị phạt tiền, bạc và tài sản của nhau là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do động cơ muốn sát phạt tiền, bạc và tài sản của nhau nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Mặt khác, bị cáo là đối tượng có tiền án về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, cần có đường lối xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng TNHS bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo tích cực cung cấp thông tin về tội phạm, giúp cơ quan công an xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bắt đối tượng

Phạm Trọng Hoàng ở Khối 6 thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và Công an huyện Đô Lương đã khởi tố theo quy định của pháp luật.

[4] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền thu trên chiếu bạc 4.450.000 đồng, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng loại hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ nghiêm.

[5] Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Căn cứ vào biên bản xác minh thu nhập ngày 25/01/2021 Trần Văn T có mức thu nhập 2.700.000đồng/1 tháng, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ khấu thu nhập 5%/ tháng = 135.000đồng / 1 tháng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, bị cáo không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7] Trong vụ án này, các đối tượng Phạm Thị H và Hoàng Thị H là những người chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc. Phạm Thị H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 20.000.0000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự số 37/2019/HSST ngày 12/6/2019, đã chấp hành xong số tiền trên vào ngày 14/6/2019, hiện nay đã được xóa án tích. Số tiền mà các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là đúng quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Số tiền 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Tân Kỳ theo Biên bản giao nhận tài sản số 18/2021/BBBG-KBTK lập ngày 21/01/2021 được bị cáo sử dụng làm pH tiền để phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân, mặt lưng hoa văn màu đỏ nền trắng, các lá bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng - trắng, chiếu đã qua sử dụng. Xét thấy vật chứng trên không còn giá trị sử dụng. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 7.200.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Trần Văn T. Quá trình điều tra, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại khoản tiền này cho Trần Văn T là đúng quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: “*Đánh bạc*”

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 30 (*Ba mươi*) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao Trần Văn T về cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Dũng huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập: Bị cáo Trần Văn T phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ thu nhập mỗi tháng 135.000 đồng (*Một trăm ba mươi lăm nghìn đồng*), thời gian thực hiện nghĩa vụ khấu trừ thu nhập của bị cáo cho đến khi chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự sung quỹ nhà nước số tiền 4.450.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Tân Kỳ theo Biên bản giao nhận tài sản số 18/2021/BBBG-KBTK lập ngày 21/01/2021

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, mặt lưng hoa văn màu đỏ nền trắng, các lá bài đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh - vàng - trắng, chiếu đã qua sử dụng; vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ ngày 8 tháng 2 năm 2021.

[3]- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

